

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số **187/2021/TLST-HNGĐ** ngày **27 tháng 4** năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Phạm Văn D, sinh năm: 1997

Địa chỉ: Đường V, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh

2/ Bà Lê Huỳnh Nh, sinh năm: 1998

Địa chỉ: Đường H, Phường L, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn D và bà Lê Huỳnh Nh đều xác nhận do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên ông D và bà Nh thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của ông D và bà Nh là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Phạm Lê Anh Thư, sinh ngày: 15/02/2017. Hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà Nh nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con hai bên xin tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Phạm Văn D và bà Lê Huỳnh Nh tự khai không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể Nh sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn D và bà Lê Huỳnh Nh thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Có 01 con chung tên Phạm Lê Anh Thư, sinh ngày: 15/02/2017. Hai bên thoả thuận giao con chung cho bà Nh trực tiếp nuôi dưỡng, cấp dưỡng nuôi con hai bên xin tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Phạm Văn D và bà Lê Huỳnh Nh tự khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Lệ phí: Lệ phí việc dân sự là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) ông D và bà Nh chịu. Nhng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông bà đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0038667 ngày 27/4/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Lệ phí đương sự đã nộp đủ.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số **105**, do Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 6 cấp ngày **16/6/2017** cho ông Phạm Văn D và bà Lê Huỳnh Nh không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 6;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6;
- Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 6, TP. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thụy Bích Ngọc